

Số: 01/2024/CV-PSV

Đồng Nai, ngày 04 tháng 11 năm 2024

V/v: Kế hoạch Phòng ngừa, ứng phó sự
cố môi trường của Công ty TNHH POU
Sung Việt Nam

BAN QUẢN LÝ CÁC KCN ĐỒNG NAI	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số:..... Ngày: 04/11/2024 Chuyển:.....

CÔNG AN TỈNH ĐỒNG NAI - PHÒNG PCQT	
ĐẾN	Số:..... Ngày: 04/11/2024 Chuyển:..... Số và ký hiệu HS:.....

Kính gửi:

- **PHÒNG PCQT**
- **BAN QUẢN LÝ CÁC KCN ĐỒNG NAI**
- **BAN QUẢN LÝ KCN BÀU XÉO**
- **UBND XÃ ĐÔI 61**

CÔNG TY CP THỐNG NHẤT CÔNG VĂN ĐẾN	
Số:.....	Ngày: 4/11/2024

1. Giới thiệu về dự án

Công ty TNHH Pou Sung Việt Nam là doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài, được thành lập theo Giấy chứng nhận đầu tư số 2113725466 ngày 12/01/2005, chứng nhận thay đổi lần thứ mười ba ngày 20/5/2021 do Ban Quản lý các KCN Đồng Nai cấp, vị trí đầu tư xây dựng nhà máy tại KCN Bàu Xéo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Thông tin cụ thể như sau:

- Chủ dự án : CÔNG TY TNHH POU SUNG VIỆT NAM
- Địa chỉ : KCN Bàu Xéo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
- Đại diện : LIU KUEI WEN Chức vụ: Giám đốc
- Điện thoại : 02513.675148 Fax: 20513.675149
- MST : 3600710751

Mục tiêu và quy mô đầu tư theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đã được cấp: Sản xuất giày thể thao; sản xuất bán thành phẩm và phụ kiện giày; sản xuất phụ kiện giày; sản xuất các sản phẩm bằng nhựa; sản xuất bộ bọc ghế an toàn từ nguyên liệu vải và mút xốp; sản xuất túi/ngăn đựng đồ dùng trong kho bãi (pods); sản xuất túi, kệ đựng đồ dùng cá nhân; sản xuất văn phòng phẩm; sản xuất thùng rác; sản xuất các loại tấm lót, miếng lót và các sản phẩm từ EVA; sản xuất các sản phẩm nội thất gia dụng, văn phòng, ghế sofa và các loại bàn ghế khác từ nguyên liệu bằng da đã qua xử lý, gỗ rừng trồng và gỗ nhập khẩu hợp pháp; sản xuất phụ kiện dùng cho các loại khuôn; sản xuất khuôn mẫu; sản xuất dao chặt làm giày; cho thuê nhà xưởng.

Công ty Pou Sung hiện cho 03 đơn vị thuê lại nhà xưởng gồm:

- Công ty TNHH Starite International Việt Nam
- Công ty TNHH Pou Phong Việt Nam
- Công ty TNHH Dah Sheng Việt Nam



2. Tính cần thiết phải lập Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố Môi trường

Để xác định các nguy cơ xảy ra sự cố môi trường, đồng thời làm tốt công tác phòng ngừa, ứng phó và xử lý các sự cố môi trường có thể xảy ra tại công ty Pou Sung với các phương án ứng phó đảm bảo sẵn sàng, kịp thời ứng phó khi sự cố môi trường xảy ra. Vì vậy Công ty Pou Sung đã xây dựng Kế hoạch Phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường.

Mục đích nhằm phân định nhiệm vụ, trách nhiệm giữa các bộ phận, các thành viên khi xảy ra sự cố, đưa ra phương án phòng ngừa, ứng phó phù hợp trong việc kiểm soát, ngăn chặn việc ô nhiễm; giảm thiểu tối đa các mối nguy hiểm và các thiệt hại có thể xảy ra đối với con người và môi trường xung quanh.

3. Phương án phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường

3.1 Công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường đối với nước thải

✦ Biện pháp phòng ngừa, hạn chế sự cố hệ thống xử lý nước thải

Trong quá trình vận hành các hệ thống XLNT, để hạn chế xảy ra sự cố và khắc phục sự cố trong thời gian ngắn nhất, Công ty thực hiện các biện pháp sau:

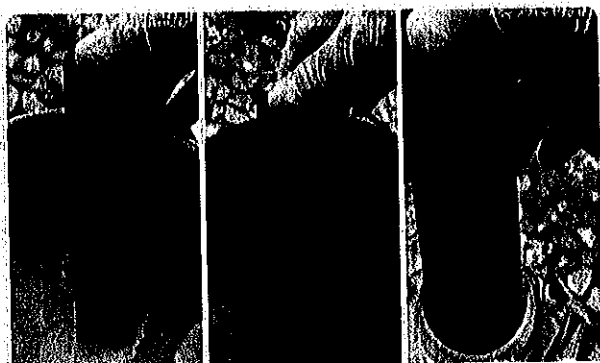
Công ty sắp xếp cử 1 người hàng ngày kiểm tra và theo dõi lượng nước thải của toàn bộ hồ nước thải tập trung, không để nước thải rò rỉ, tràn đổ ra môi trường

Công ty luôn bố trí người trực 24/24 (đi luân phiên 3 ca) giám sát và kiểm tra hiệu quả vận hành ở từng công đoạn xử lý của các hệ thống, ghi chép nhật ký vận hành

Dùng dụng cụ đo bằng tay kiểm tra pH /nhiệt độ ở từng giai đoạn xử lý của hồ điều tiết, bể SBR, bể chứa nước thải sau xử lý cho từng hệ thống

Dùng dụng cụ đo DO cầm tay để kiểm tra DO của bể hiếu khí, bể SBR từng giai đoạn

Công ty đã xây dựng phòng thí nghiệm, kiểm tra chất lượng nước đầu vào, đầu ra, từng bể SBR, bể hiếu khí cho nhu cầu kiểm soát vận hành của từng giai đoạn như pH, màu sắc, COD, MLSS, SV30

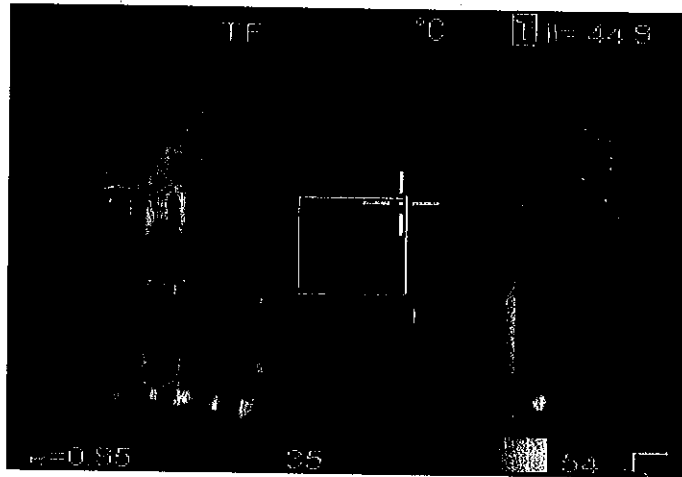


Đo pH, nhiệt độ nước thải tại hồ điều tiết, bể SBR, bể nước thải sau xử lý

Phòng thí nghiệm kiểm tra tính chất nước thải tại Công ty

Đồng thời trang bị các vật tư dự phòng luôn trong tình trạng sẵn sàng khi có nhu cầu thay thế nhằm hạn chế xảy ra sự cố và khắc phục sự cố nhanh nhất. Các máy bơm của từng giai đoạn, từng hồ/bể xử lý luôn được trang bị sẵn sàng 2 máy (1 dự phòng và 1 vận hành)

Hàng tháng sử dụng máy ảnh nhiệt hồng ngoại IR để kiểm tra toàn bộ thiết bị, nhằm phát hiện kịp thời tình trạng hư hỏng



Kiểm tra thiết bị bằng máy ảnh nhiệt hồng ngoại IR

Toàn bộ nhân viên vận hành hệ thống XLNT được đào tạo kiến thức vận hành hệ thống xử lý nước thải, có hiểu biết về hóa chất và đặc tính của hóa chất sử dụng, tránh gây tràn đổ hóa chất trong thao tác.

Thay thế vật liệu sử dụng trong các công trình xử lý nước thải (hóa chất xử lý, lọc cát, than) theo yêu cầu kỹ thuật của nhà cung cấp

Sử dụng máy phát điện dự phòng để vận hành hệ thống XLNT khi xảy ra trường hợp cúp điện

Biện pháp kiểm soát nước thải giúp phát hiện, ứng phó sự cố đối với từng hệ thống xử lý nước thải như sau:

- + Kiểm soát chất lượng nước thải đầu vào đầu ra, của từng giai đoạn như màu sắc, pH, nhiệt độ, COD, MLSS, SV30, với tần suất: 1 lần/ngày/hệ thống, để nhanh chóng phát hiện sự cố và xử lý sớm.
- + Khi phát hiện hệ thống bị tắt nghẽn, có thông số vượt ngưỡng cho phép ở hồ điều tiết hoặc ở bể xử lý, thực hiện kiểm tra, điều chỉnh lập tức và kiểm soát chặt chẽ quy trình xử lý ở các công đoạn tiếp theo để chất lượng nước thải sau xử lý đạt yêu cầu;

- + Nếu phát hiện có sự cố xảy ra ở bể chứa nước thải sau xử lý của hệ thống; nhân viên vận hành sẽ khóa van dẫn nước về hồ chứa nước ngầm và chuyển van dẫn nước thải sang hồ điều tiết của các hệ thống XLNT còn lại để xử lý trong thời gian khắc phục sự cố.

➤ Biện pháp ứng phó sự cố xử lý nước thải

Dừng vận hành hệ thống XLNT xảy ra sự cố và ngưng dẫn nước thải về hệ thống

Chuyển van dẫn nước thải sang các hệ thống XLNT còn lại để xử lý

Thực hiện thay thế và khắc phục sự cố trong thời gian ngắn nhất (khoảng 6 giờ)

Khi công trình XLNT gặp sự cố, chất lượng nước thải không đạt yêu cầu, Công ty sẽ khóa van, ngưng xả nước thải để thực hiện khắc phục.

Bảng: Khả năng tiếp nhận nước thải của các hồ điều tiết

Hệ thống	Công suất HT xử lý nước thải (m ³ /ngày.đêm)	Dung tích hồ điều tiết (m ³)		
		Nhu cầu theo lý thuyết (thời gian lưu 8g)	Đã xây dựng (trong hiện tại)	Phần dư
HTXLNT - GD1	1.200	400	600	200
HTXLNT - GD2	2.500	840	1092	252
HTXLNT - GD3	1.000	334	1440	1106

Khi hệ thống XLNT-GD 1 gặp sự cố, toàn bộ nước thải sẽ chuyển về hệ thống XLNT-GD3 để xử lý; thực hiện sửa chữa, khắc phục sự cố trong thời gian 22giờ

- + Lưu lượng nước thải xử lý của HTXLNT-GD 1: 1200 m³/ngày.đêm $\approx$ 50 m³/h
- + HT XLNT GD3 có Vdư: 1.106m³ $\rightarrow$ Khả năng tiếp nhận nước thải: 1106/50 = 22 giờ

Khi hệ thống XLNT-GD2 gặp sự cố, toàn bộ nước thải sẽ chuyển về hệ thống XLNT-GD1 và hệ thống XLNT-GD3 để xử lý; thực hiện sửa chữa khắc phục sự cố trong thời gian 12,6 giờ, cụ thể:

- + Lưu lượng nước thải xử lý của HTXLNT-GD2: 2500 m³/ngày.đêm $\approx$ 104m³/h
- + Hệ thống XLNT-GD1 và hệ thống XLNT-GD3 có tổng Vdư: 1.306m³ $\rightarrow$ Khả năng tiếp nhận thêm nước thải: 1.306/104 = 12,6 giờ

Khi hệ thống XLNT-GD3 gặp sự cố, toàn bộ nước thải sẽ chuyển về hệ thống XLNT-GD1 và hệ thống XLNT-GD2 để xử lý; thực hiện sửa chữa khắc phục sự cố trong thời gian 10,8 giờ, cụ thể:

- + Lưu lượng nước thải xử lý của HTXLNT-GĐ3 hiện hữu: $1000 \text{ m}^3/\text{ng.đ} \approx 41,7 \text{ m}^3/\text{h}$
- + Hệ thống XLNT-GĐ1 và hệ thống XLNT-GĐ2 có Vdư: $452 \text{ m}^3 \rightarrow$ Khả năng tiếp nhận thêm nước thải: $452/41,7 = 10,8$ giờ

Khi hệ thống XLNT -GĐ1 và hệ thống XLNT-GĐ2 cùng gặp sự cố, toàn bộ nước thải sẽ chuyển về hệ thống XLNT-GĐ3 để xử lý; thực hiện sửa chữa khắc phục sự cố trong thời gian 7,2 giờ

- + Lưu lượng nước thải xử lý của HTXLNT-GĐ1+ GĐ2: $3700 \text{ m}^3/\text{ngày.đêm} \approx 154,2 \text{ m}^3/\text{h}$
- $\rightarrow$ Khả năng tiếp nhận thêm NT của HTXLNT-GĐ3: $1106/154,2 = 7,2$ giờ

Khi 03 hệ thống XLNT-GĐ1, 2, 3 cùng gặp sự cố, toàn bộ nước thải sẽ lưu chứa tại bể điều tiết của hệ thống; đồng thời, tạm ngưng tất cả các hoạt động sản xuất của Công ty, khóa van ngăn không cho nước thải xả ra môi trường để thực hiện sửa chữa, khắc phục sự cố trong thời gian từ $2,4 \div 7,2$ giờ; cụ thể:

- + Hệ thống XLNT GĐ1 có tổng Vbể điều tiết = $600 \text{ m}^3 \rightarrow$ Thời gian lưu chứa thêm nước thải của bể hệ thống: $200 \text{ m}^3/50 (\text{m}^3/\text{h}) = 4$ giờ
- + Hệ thống XLNT GĐ2 có tổng Vbể điều tiết = $1092 \text{ m}^3 \rightarrow$ Thời gian lưu chứa thêm nước thải của hệ thống: $252 \text{ m}^3/104 (\text{m}^3/\text{h}) = 2,4$ giờ
- + Hệ thống XLNT GĐ3 có tổng Vbể điều tiết = $1440 \text{ m}^3 \rightarrow$ Thời gian lưu chứa thêm nước thải của hệ thống $1.106 \text{ m}^3/41,7 (\text{m}^3/\text{h}) = 26,5$ giờ

Thời gian lưu chứa thêm nước thải của 03 HT: $(200+104+1106) \text{ m}^3/196 \text{ m}^3/\text{h}) = 7,2 \text{ g}$

Theo Hợp đồng xử lý nước thải số 60/2024/HĐXLNT-CPTN ngày 19/07/2024 của Công ty TNHH Pou Sung Việt Nam với Công ty CP Thống Nhất, khi hệ thống XLNT nước thải gặp sự cố hoặc nước thải không đạt tiêu chuẩn đầu nổi hoặc khi cần sửa chữa, duy tu theo định kỳ thì

- + Công ty TNHH Pou Sung Việt Nam phải thông báo cho Công ty Cổ phần Thống Nhất trước 24 giờ để 2 Bên điều tiết lưu lượng xả thải cho phù hợp.
- + Công ty Cổ phần Thống Nhất sẽ căn cứ vào kết quả kiểm tra chất lượng nước thải từ Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai để tính phụ thu chi phí xử lý nước thải

🔧 Các trường hợp xảy ra sự cố và biện pháp khắc phục

Các nguyên nhân dẫn đến sự cố nước thải do thiết bị, đường ống và biện pháp khắc phục được tóm tắt trong Bảng

Bảng: Các nguyên nhân xảy ra sự cố nước thải và biện pháp khắc phục

TT	Kịch bản	Hiện tượng	Nguyên nhân	Cách khắc phục
1	Bơm nước bất thường	Bơm không lên đủ	Rò rỉ khí Bị nghẹt Cánh đẩy bị rỉ sét; bị cạ	Kiểm tra đệm cơ khí Vệ sinh định kỳ Tháo ra và kiểm tra
		Quá nhiệt, tiếng ồn bất thường	Hoạt động không tải Đệm cơ khí bị hỏng Mòn bạc đạn	Kiểm tra van đầu hút, áp cần bơm lên Thay thế kinh kiện bị hỏng
2	Bơm hóa chất bất thường	Bơm hoạt động nhưng không lên hóa chất	Đường ống hút bị rò rỉ Các đầu nối của bơm bị nghẹt Màng hoặc bi công tắc bị mòn	Kiểm tra và thay thế
		Quá nhiệt, tiếng ồn bất thường	Bánh răng bị mòn hoặc hư hỏng	Kiểm tra và thay thế
3	Máy khuấy hỏng	Quá nhiệt	Bạc đạn bị mòn hoặc hỏng Cánh khuấy bị hư	Kiểm tra và thay thế
4	Van điện từ lỗi	Hoạt động sai	Bị lỗi về điện, cơ khí	Kiểm tra vệ sinh định kỳ hoặc thay thế
5	Máy thổi khí bất thường	Quá nhiệt hoặc tiếng ồn bất thường	Hết dầu Bạc đạn hư	Kiểm tra, cấp dầu vào
		Năng suất giảm	Dây đai bị đứt hoặc hư Bị nghẹt ở bộ lọc khí	Điều chỉnh hoặc thay thế
6	Đường ống bị nghẽn	Không có nước thải qua đồng hồ kiểm soát lưu lượng	Mảnh vụn thực phẩm, rơi vào hố ga, làm tắt nghẽn đường ống thu gom nước thải	Vệ sinh tuyến ống, lưới lọc tại hố thu nước thải và thay lưới (nếu cần)

3.2 Công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường đối với khí thải

✚ Tại các lò đúc nhôm, sắt

Công nhân vận hành lò đúc và hệ thống thoát khí được huấn luyện bởi các nhà cung cấp thiết bị,

Thường xuyên kiểm tra hệ thống điện và các tín hiệu, đèn báo trước khi vận hành thiết bị.

Thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng thiết bị theo định kỳ, cụ thể như sau:

Lò đúc: vệ sinh, kiểm tra buồng gia nhiệt, nếu thấy có dấu hiệu bị rò rỉ, thất thoát nhiệt khi nung điện thì phải dừng lò khẩn cấp, thực hiện kiểm tra, sửa chữa ngay.

Quạt hút: thường xuyên kiểm tra, vệ sinh làm sạch quạt hút. Vệ sinh làm sạch các cánh quạt hút. 03 tháng 01 lần

Khi nhìn thấy có hiện tượng bất thường như: Rung hoặc phát ra tiếng kêu khác thường từ quạt hút thì phải dừng hệ thống và báo ngay cho nhà cung cấp để kiểm tra mô tơ và khắc phục sự cố theo hướng dẫn của nhà cung cấp.

Kiểm tra các vị trí hàn nối đường ống thoát khí thải, khả năng an toàn của ống khói trong những điều kiện thời tiết bất thường (sau những cơn bão, gió lốc,...)

Đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, công nhân vận hành nắm vững quy trình vận hành, có khả năng sửa chữa, khắc phục sự cố xảy ra.

🔧 Từ các hệ thống xử lý bụi, hơi dung môi

Theo dõi hệ thống xử lý khí thải hàng ngày để kịp thời báo cáo sự cố có thể xảy ra.

Khi hệ thống xử lý khí thải bụi, hơi dung môi gặp sự cố cần nhanh chóng sửa chữa, cải tạo.

Lập kế hoạch bảo trì bảo dưỡng cho hệ thống đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định. Thời gian bảo trì, sửa chữa được thực hiện vào những ngày nghỉ của Công ty.

Trang bị dự phòng các máy móc, phụ kiện để bị hư hỏng để nhanh chóng sửa chữa và khắc phục sự cố trong thời gian ngắn nhất

Trường hợp các hạng mục xử lý môi trường gặp sự cố ngưng hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả; Công ty sẽ tạm ngưng chuyển sản xuất để tiến hành kiểm tra, và khắc phục sự cố, đến khi hệ thống thu gom và xử lý khí hoạt động ổn định thì chuyển sản xuất trở lại. Đảm bảo không xả thải khí thải chưa đạt quy chuẩn cho phép ra môi trường.

Đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, công nhân vận hành nắm vững quy trình vận hành, có khả năng sửa chữa, khắc phục sự cố xảy ra đối với từng công trình xử lý khí thải

🔧 Từ các máy phát điện dự phòng

Thực hiện kiểm soát chất lượng khí thải theo định kỳ và vệ sinh sau mỗi lần vận hành máy phát điện. Đảm bảo không xả thải khí thải chưa đạt quy chuẩn cho phép ra môi trường

Theo dõi hệ thống thoát khí thải của máy phát điện khi vận hành để kịp thời báo cáo sự cố có thể xảy ra

Khi hệ thống xử lý khí thải từ máy phát điện gặp sự cố, nguồn khí thải sậm màu, máy phát xuất hiện âm thanh lạ,cần nhanh chóng ngừng hệ thống và thực hiện sửa chữa, cải tạo.

Trang bị dự phòng các máy móc, phụ kiện để bị hư hỏng để nhanh chóng sửa chữa và khắc phục sự cố trong thời gian ngắn nhất

Lập kế hoạch bảo trì bảo dưỡng cho hệ thống đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định. Thời gian bảo trì, sửa chữa được thực hiện vào những ngày nghỉ của Công ty.

Đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, công nhân vận hành nắm vững quy trình vận hành, có khả năng sửa chữa, khắc phục sự cố xảy ra đối với từng công trình xử lý khí thải

Bảng: Các trường hợp xảy ra sự cố HTXL khí và biện pháp khắc phục

TT	Hiện tượng	Nguyên nhân	Cách khắc phục
1	Có âm thanh lạ	Phễu bám bụi, có vật lạ rơi vào, dây curoa/ sên đứt	Ngưng hệ thống, kiểm tra, vệ sinh đường ống, phễu, quạt hút, dây curoa/nhông sên,...và thay thế (nếu cần)
2	Quạt hút không hoạt động	Cánh quạt bị kẹt, mô tơ bị khô,...	Ngưng quạt hút, kiểm tra, vệ sinh quạt hút, mô tơ, bạc đạn, dây curoa,...
3	Bơm nước không lên đủ	Rò rỉ khí; Bị nghẹt Cánh đẩy bị rỉ sét; bị cạ	Kiểm tra đệm cơ khí. mô tơ Vệ sinh đường ống, cánh quạt Tháo ra và kiểm tra, thay thế (nếu cần)
4	Bụi thoát ra môi trường bên ngoài	Túi vải bị thủng, quá đầy bụi	Ngưng hệ thống, kiểm tra và vệ sinh túi vải, lưới lọc
5	Hơi dung môi thoát ra xưởng	Quạt hút chạy yếu	Kiểm tra, vệ sinh quạt hút, mô tơ, đường ống thoát khí và tra mỡ bạc đạn
6	Không khởi động được máy cắt	Hệ thống hút bụi bị nghẹt, quá tải	Kiểm tra, vệ sinh màng lọc bụi, mô tơ hệ thống hút bụi và thay thế (nếu cần)
7	Máy cắt OKC không vận hành	Phần mềm bị lỗi	Kiểm tra chương trình cài đặt của thiết bị và sửa lỗi.

3.3 Công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường đối với chất thải rắn

Công ty thực hiện báo cáo quản lý CTNH định kỳ 1 năm/lần và xây dựng phương án phòng ngừa sự cố do CTNH gây ra tại khu vực chứa CTNH của công ty

Thường xuyên kiểm tra độ an toàn của kho lưu chứa chất thải và thực hiện khắc phục khi có dấu hiệu rạn nứt, vỡ bê tông

Nhà kho lưu giữ chất thải được phân chia thành nhiều khu vực lưu giữ khác nhau. Các khu vực này được thiết kế với khoảng cách phù hợp theo quy định lưu giữ chất thải thông thường và chất thải nguy hại, nhằm hạn chế khả năng tương tác giữa các loại chất thải và xảy ra sự cố cháy nổ trong kho.

Tại mỗi khu vực lưu giữ chất thải, trang bị các biển cảnh báo, tên chất thải và thiết bị PCCC, dụng cụ bảo hộ lao động, các vật liệu ứng phó khắc phục nếu có sự cố xảy ra.

Đối với Khu vực lưu chứa chất thải nguy hại có xây dựng mương bao quanh để phòng trường hợp chất thải lỏng bị rò rỉ, đổ tràn ra sàn. Khi chất thải lỏng bị rò rỉ sẽ chảy vào mương thu gom chất thải rồi chảy về hố thu gom. Chủ dự án sẽ thuận lợi trong việc thu gom chất thải cho vào thùng chứa và chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý chất thải nguy hại.

Đối với việc vận chuyển chất thải nguy hại: chủ đầu tư hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải theo đúng quy định. Do đó, đơn vị được thu gom, vận chuyển và xử lý sẽ có biện pháp để đề phòng và kiểm soát sự cố trong quá trình vận chuyển chất thải thông thường và chất thải nguy hại.

Thực hiện quản lý chất thải theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường

Bảng: Các trường hợp xảy ra sự cố và biện pháp khắc phục đối với chất thải rắn

TT	Hiện tượng	Nguyên nhân	Biện pháp ngăn ngừa/ khắc phục
1	Nền kho ẩm, có nước, chất lỏng chảy tràn	Kho bị dột, thấm nước mưa Bao bì chứa chất thải lỏng bị thủng; bị thấm, bị rò rỉ Chất thải, đổ tràn trong lúc vận chuyển chất thải	Kiểm tra kho (mái tôn, vách kho) mương thoát nước mưa. Kiểm tra, thay bao bì phù hợp với tính chất của chất thải Vệ sinh kho chứa
2	Kho có mùi lạ, hiện tượng lạ	Bao bì chứa chất thải bị hở, bị thủng Có sinh vật chết trong kho Lưu chứa các chất thải có khả năng tương tác gần nhau Lưu giữ hóa chất không tương thích chung với nhau, gần nhau	Kiểm tra, tìm khu vực phát sinh mùi. Cô lập để kiểm tra các bao bì chứa, thùng chứa phát sinh mùi và thay thế; tìm sinh vật gây mùi và thải bỏ Di dời, lưu chứa các chất thải có khả năng tương tác cách xa nhau Thường xuyên kiểm tra việc phân loại và lưu trữ chất thải
3	Có chất thải rơi trên sàn kho	Bao bì chứa chất thải rắn bị rách, không khóa chặt Chất thải rơi trong quá trình vận chuyển lưu kho	Kiểm tra bao bì, túi jumbo và thay mới Dọn dẹp, vệ sinh kho, thu gom chất thải rơi vào thùng chứa .
4	Chất thải để lẫn lộn	Nhân viên thao tác không biết rõ tính chất của chất thải	Phân loại và lưu chứa theo tính chất của chất thải
5	Có khói bốc lên	Chất thải bị cháy do lửa (chập điện, hút thuốc)	Kiểm tra hệ thống điện Bảo động, dập khói, dập lửa Báo cho các bộ phận liên quan

3.4 Công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ

Công ty đã ban hành các nội quy về an toàn và phòng chống cháy nổ cho nhà máy.

Thực hiện theo TCVN 5760-1993 và TCVN 3890-2009 về phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - trang bị, bố trí, kiểm tra và bảo dưỡng

Biên bản kiểm tra An toàn về Phòng cháy, chữa cháy ngày 24/11/2022 của Phòng Cảnh sát PCCC & CNCH-Công an tỉnh Đồng Nai tại Công ty TNHH Pou Sung Việt Nam.

Biên bản kiểm tra An toàn về Phòng cháy, chữa cháy ngày 24/05/2023 của Phòng Cảnh sát PCCC & CNCH-Công an tỉnh Đồng Nai tại Công ty TNHH Pou Sung Việt Nam.

Tuân thủ Luật Phòng cháy Chữa cháy

Tăng cường kiểm tra công tác phòng chống cháy nổ thường xuyên ở nhà máy

Xây dựng đội PCCC đảm nhiệm cho toàn nhà máy

Tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho cán bộ công nhân viên về an toàn lao động, thực tập phòng cháy chữa cháy cho nhân viên làm việc tại nhà máy

Đề đảm bảo ứng cứu kịp thời sự cố cháy nổ, dự án sẽ được lắp đặt hệ thống báo cháy tự động bên cạnh hệ thống chữa cháy trực tiếp bằng các vòi phun nước theo quy định.

Bố trí dụng cụ chữa cháy như các bình CO₂, bình bột, tủ chữa cháy, đèn thoát hiểm, loa báo cháy,... trong từng công trình ở những vị trí thao tác thuận tiện; ở gần cửa ra vào của các xưởng sản xuất

Bình chữa cháy lưu động đặt tại những khu vực phù hợp, trong phòng máy thiết bị, kế cận tủ điện, v.v. và tại những khu vực khác theo yêu cầu. Bình chữa cháy đặt bên ngoài phải phù hợp với điều kiện xung quanh và không bị ảnh hưởng bởi thời tiết

Khi có sự cố cháy nổ xảy ra, kịp thời di tản người ra khỏi khu vực và nhanh chóng tiến hành công tác chữa cháy, ứng cứu người bị nạn;

Kết hợp cùng các đơn vị PCCC có chức năng, đặc biệt khi có sự cố cháy lớn vượt quá tầm kiểm soát

Phòng ngừa hỏa hoạn và cháy nổ

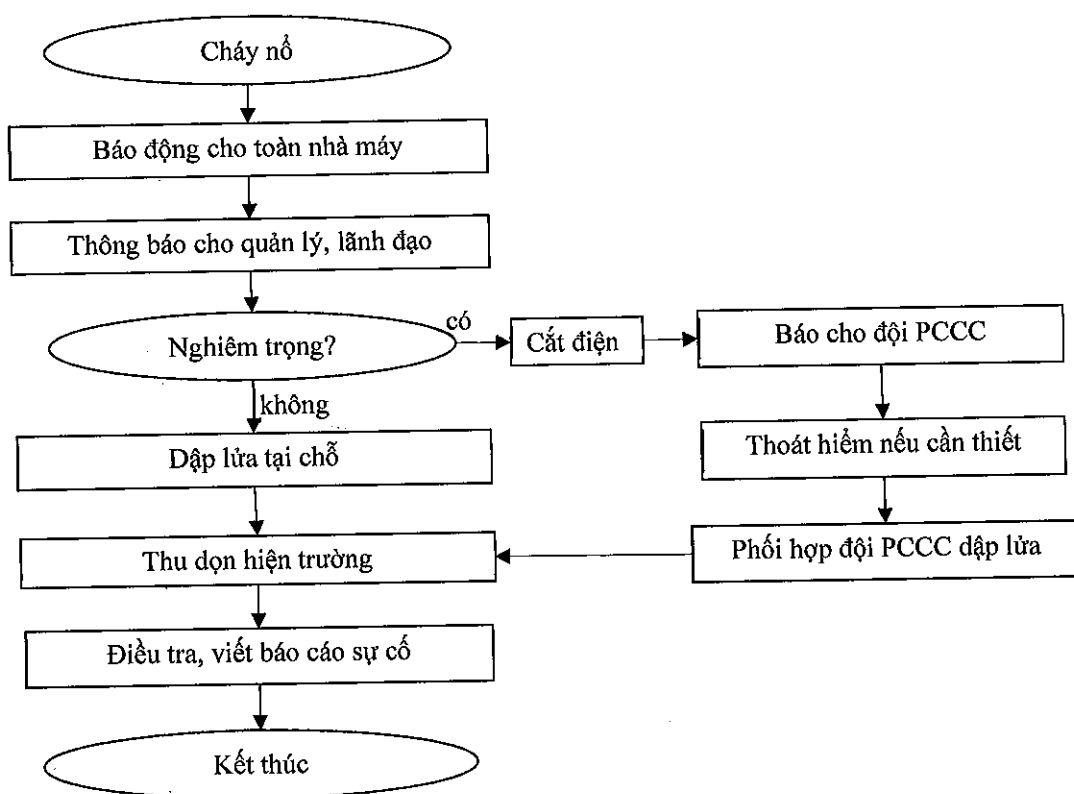
Bảng: Các phương án phòng ngừa sự cố hỏa hoạn và cháy nổ

TT	Trường hợp có thể xảy ra cháy nổ (kịch bản)	Phương án phòng ngừa sự cố
1	Khu lưu chứa hóa chất, keo dán, dung môi,... Quá trình	Kiểm tra rò rỉ tất cả các hóa chất trong thùng chứa thường xuyên trong quá trình lưu chứa, xếp dỡ,...

	bóc dỡ, sắp xếp hóa chất, keo dán, ...	
2	Dầu nhớt chảy tràn gần khu vực dễ cháy (kho hóa chất, khu bồn dầu)	Nghiêm cấm xe tải không được phép sửa chữa hay vệ sinh trong nhà máy
3	Máy móc, thiết bị sản xuất không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật	Toàn bộ máy móc thiết bị được kiểm tra, bảo dưỡng định kì nhằm bảo đảm luôn ở tình trạng tốt Sắp xếp bố trí các máy móc thiết bị đảm bảo trật tự, gọn gàng và đạt khoảng cách an toàn cho công nhân làm việc khi có sự cố cháy nổ xảy ra.
4	Đường dây điện xuống cấp, quá tải; chập điện	Kiểm tra dây cáp điện ít nhất mỗi năm một lần. Thay thế các dây điện lâu ngày, xuống cấp Bố trí thiết bị tại xưởng hợp lý, tránh bị quá tải
5	Hệ thống chống sét, dây nối đất lâu ngày	Kiểm tra mỗi năm hệ thống dây nối đất, cột thu lôi đặc biệt trước mùa mưa
6	Vị trí gắn biển báo, bảng chỉ dẫn không phù hợp	Các biển báo nguy hiểm, các Bảng chỉ dẫn ứng cứu, nội quy, sơ đồ thoát hiểm phải được bố trí tại các vị trí dễ nhìn thấy
7	Phương tiện cứu hỏa; hệ thống báo cháy tại các xưởng sản xuất, không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật	Kiểm tra hàng tháng, các bình cứu hỏa di động luôn luôn trong tình trạng sẵn sàng sử dụng trong bất cứ thời gian nào. Thay thế mới/bom CO2 cho các bình cứu hỏa giảm áp Khu vực bố trí bình chữa cháy được đặt ở lối đi vào khu vực xưởng sản xuất và ở các khu vực quan trọng khác của Nhà máy. Trong xưởng sản xuất lắp đặt hệ thống báo cháy, hệ thống báo động. Kiểm tra định kỳ hệ thống báo cháy Thông thoáng lối ra vào lấy phương tiện cứu hỏa, không để hàng hóa, vật dụng trên lối thoát hiểm
8	Hệ thống đường giao thông nội bộ phục vụ công tác chữa cháy không an toàn Hệ thống cấp nước chữa cháy không đạt yêu cầu chữa cháy	Đường nội bộ đến được tất cả các vị trí trong từng khu vực luôn thông thoáng Hệ thống ống dẫn bảo đảm tia nước phun từ vòi rồng của xe cứu hỏa có thể khống chế được lửa phát sinh ở bất kỳ khu vực của dự án Hệ thống cấp nước chữa cháy luôn được bảo đảm, hệ thống bơm chữa cháy được lắp đặt theo đúng thiết kế kỹ

		thuật đã được trình duyệt (như bể nước dự trữ chữa cháy, dụng cụ chữa cháy xách tay) Bể chứa nước cứu hỏa phải luôn đạt yêu cầu, đường ống dẫn nước cứu đến các họng lấy nước cứu hỏa luôn phải ở tình trạng sẵn sàng làm việc
9	Các máy móc, thiết bị dùng cho hoạt động phòng cháy và chữa cháy không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật	Các máy móc, thiết bị dùng trong hoạt động và trong công tác phòng cháy đều có lý lịch kèm theo, được đo đạc, theo dõi thường xuyên các thông số kỹ thuật. Các thiết bị, máy móc có yêu cầu nghiêm ngặt đều phải được kiểm định và kiểm tra của các cơ quan chức năng

Khi xảy ra cháy nổ, các nhân viên phải tuân thủ theo quy trình ứng phó sự cố cháy nổ, cụ thể:



Hình: Quy trình ứng phó sự cố cháy nổ tại Công ty

3.5 Công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất

Công ty TNHH Pou Sung Việt Nam đã được Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai cấp Giấy xác nhận Biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất số 14/GXN- SCT ngày 28/01/2015.

Văn bản 3106/SCT-KT&NL ngày 16/05/2022 của Sở Công thương về việc tiếp nhận Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của Công ty TNHH Pou Sung Việt Nam

Các kho chứa hóa chất của Công ty hoàn toàn đáp ứng theo các yêu cầu về kho chứa, bảo quản và vận chuyển hóa chất tại Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất

🔥 Biện pháp phòng ngừa giảm thiểu khả năng xảy ra sự cố hóa chất

Các hóa chất nguy hiểm phải được phân khu, sắp xếp theo tính chất của từng loại hóa chất. Không bảo quản chung các hóa chất có khả năng phản ứng với nhau hoặc có yêu cầu về an toàn hóa chất, phòng, chống cháy nổ khác nhau trong cùng một khu vực.

Hóa chất trong kho phải được bảo quản theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành, đảm bảo yêu cầu an toàn, thuận lợi cho công tác ứng phó sự cố hóa chất.

Nguyên liệu hóa chất được bảo quản trong thùng chứa đầy kín, đặt nơi khô ráo, thông thoáng; được phân loại, sắp xếp, bảo quản theo từng loại. Dán biểu trưng cảnh báo nguy hiểm từng loại hóa chất từng khu vực chứa hóa chất và bên ngoài kho chứa

Trang bị hệ thống hút hơi hóa chất trong quá trình pha trộn keo. Bồn pha trộn với dung lượng nhỏ được đặt trên các khay chống tràn.

Kho chứa phải đáp ứng đủ các điều kiện về phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật có liên quan.

Kho hóa chất có Bảng chỉ dẫn Quy trình ứng phó khẩn cấp và sơ cấp cứu.

Kho chứa hóa chất có bảng nội quy về an toàn hóa chất, có biển báo nguy hiểm phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất, treo ở nơi dễ thấy. Các biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất phải có các thông tin: Mã nhận dạng hóa chất; hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ; có đầy đủ dữ liệu an toàn về hóa chất (MSDS) tại kho hóa chất

Khu vực lưu trữ hóa chất phải đảm bảo về nhiệt độ, độ ẩm, độ thoáng khí.

Kho chứa hóa chất được thẩm duyệt về PCCC, trang bị đầy đủ hệ thống chống sét, báo cháy, chữa cháy tự động; bình bột, bình CO₂; vật liệu thấm hút, cát, chổi, thùng rỗng để xử lý khi có sự cố.

Kho có 2 cửa, thiết kế thông thoáng nhằm làm phân tán nhanh hơi hóa chất trong kho chứa; có biển báo thoát hiểm, bố trí lối di chuyển trong kho; hệ thống thông gió của nhà xưởng, kho chứa phải đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn về hệ thống thông gió. Hệ thống chiếu sáng đảm bảo theo quy định để đáp ứng yêu cầu sản xuất, lưu trữ hóa chất.

Nhà kho có tính chịu lửa, ngăn cách cháy, có lối thoát hiểm, vật liệu cách nhiệt, hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy và phòng chống cháy. Vật liệu xây dựng kho là vật liệu không bắt lửa, khung nhà được gia cố chắc chắn bằng bê tông hay thép. Nhà kho có lối ra, vào phù hợp, có kích cỡ tương xứng để cho phép vận chuyển một cách an toàn.

Công ty đã có quy định nghiêm cấm sử dụng nguồn nhiệt phát nhiệt (lửa) trong toàn công ty

Trang bị bảo hộ lao động: Khẩu trang hoạt tính, quần áo bảo hộ, mắt kính, găng tay chống hóa chất, mặt nạ lọc độc. Có hệ thống rửa mắt, người khẩn cấp tại khu vực sử dụng hóa chất, khu sản xuất.

Công nhân vận hành sử dụng trang bị bảo hộ cá nhân phù hợp khi tiếp xúc trực tiếp với từng loại hóa chất (khẩu trang hoạt tính, bao tay, kính,..)

Cán bộ quản lý, công nhân quản lý, trực tiếp tiếp xúc tại khu vực nhập hóa chất được đào tạo, huấn luyện về kỹ thuật an toàn hóa chất định kỳ. Tập huấn thao tác vận hành và xử lý ứng phó sự cố hóa chất cho người công nhân vận hành và đội ứng phó

Quá trình vận chuyển hóa chất phải thực hiện theo quy định về vận chuyển hàng nguy hiểm

Công nhân vận hành kiểm tra thùng chứa, bao bì chứa hóa chất khi xuất nhập hóa chất. Tuân thủ vận hành đúng quy trình tại khu vực pha trộn, san chiết

Can, thùng hoá chất được xếp thẳng bằng, an toàn trong vận chuyển nội bộ

Bình khí nén được xếp thẳng đứng, có dây chằng tránh ngã đổ. Có hàng rào bảo vệ bao xung quanh khu vực bình chứa khí nén. Tồn trữ, sắp xếp các bình khí nén theo từng loại riêng biệt

Trường hợp nếu có tràn đổ hóa chất ra ngoài, công nhân sẽ tiến hành dùng cát cô lập và phủ hóa chất, sau đó thu gom lại và đưa vào thùng chất thải nguy hại để chuyển giao xử lý theo quy định

Đối với khu Xử lý nước thải

- + Định kỳ kiểm tra các bồn chứa; kiểm soát hệ thống bơm, vị trí bơm hóa chất vào bồn chứa, các ống đầu nối bơm vào bồn.
- + Xây bờ đê xung quanh khu bồn chứa để thu gom hóa chất do sự cố rò rỉ, tràn đổ.
- + Dán nhãn, biểu tượng cảnh báo nguy hiểm tại các bồn chứa.
- + Trang thiết bị bảo hộ lao động cho người công nhân tiếp xúc với hóa chất.
- + Lắp đặt vòi rửa mắt, mặt khẩn cấp khi có hóa chất bắn vào người.
- + Thực hiện huấn luyện về thao tác ứng phó sự cố hóa chất khi tràn đổ.
- + Bố trí vật liệu như cát, xẻng, chổi để thu gom hóa chất nếu có sự cố rò rỉ hóa chất ra ngoài trong quá trình bơm nhập hóa chất vào bồn chứa

Thành lập đội ứng cứu sự cố hóa chất, đội PCCC tại Công ty; thực hiện đào tạo, huấn luyện an toàn đội nghiệp vụ

Hàng năm các đối tượng lao động đều tham dự các lớp tập huấn về an toàn VSLĐ, về an toàn hóa chất, PCCC theo quy định

Có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các quy định về an toàn trong quá trình sản xuất đối với người lao động, người quản lý tại các khu vực sản xuất, khu chứa nguyên liệu, thành phẩm,...

Tham khảo ý kiến của các chuyên gia về việc sử dụng các nguyên liệu hóa chất để có biện pháp khắc phục nhanh chóng, hợp lý khi xảy ra sự cố, đảm bảo phải tuân thủ theo những nguyên tắc của địa phương

☛ Các khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố hóa chất và tình huống có thể xảy ra sự cố

Từ quy trình công nghệ sản xuất và hiện trạng hoạt động của Công ty. Công ty xác định các thiết bị/vị trí/khu vực tập trung có hoạt động liên quan đến hóa chất có khả năng gây ra sự cố hóa chất với các tình huống như sau:

Bảng: Các tình huống và khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố hóa chất

TT	Khu vực	Các hoạt động/Thiết bị có khả năng gây ra sự cố	Dự báo tình huống xảy ra (Kịch bản)	
			Sự cố rò rỉ	Sự cố cháy nổ
1	Các kho chứa hóa chất chính A11a, K20	- Khu vực chứa hóa chất - Hoạt động xuất, nhập hóa chất.	- Rò rỉ hóa chất do thùng, rách, bể bao gói, thùng chứa.	Các hóa chất có thể phản ứng với nhau khi để chung
2	Các kho hóa chất phụ A3, A6, K1	- Xe vận chuyển hóa chất của nhà cung cấp vào kho chứa. Vận chuyển bằng xe nâng, xe đẩy tay. - Thao tác sắp xếp, bảo quản nguyên liệu hóa chất trong kho. - Thao tác san chiết, pha trộn keo - Thùng chứa hóa chất, thiết bị khuấy trộn. - Tác nhân nguồn nhiệt nóng, lạnh bên ngoài	- Tràn đổ hóa chất do thao tác vận hành xuất, nhập, sắp xếp hóa chất. - Xe nâng bị hư hỏng. - Sắp xếp hóa chất quá cao, bị đổ vỡ bao bì, thùng chứa. - Văng bắn hóa chất vào người lao động. Gây ăn mòn da, kích ứng da	- Từ sự cố tràn đổ hóa chất gặp nguồn nhiệt gây cháy. - Trong quá trình bảo quản, san chiết, pha trộn, hơi hóa chất có thể gặp nguồn nhiệt gây cháy. - Tác động trực tiếp đến người lao động, môi trường và thiệt hại tài sản nếu xảy ra sự cố tràn đổ, cháy nổ

TT	Khu vực	Các hoạt động/Thiết bị có khả năng gây ra sự cố	Dự báo tình huống xảy ra (Kịch bản)	
			Sự cố rò rỉ	Sự cố cháy nổ
3	Các kho hóa chất in sơn A13/2F	- Thùng/can chứa hóa chất. - Thiết bị khuấy trộn. - Hoạt động vận chuyển hóa chất từ nhà cung cấp đến kho chứa. - Thao tác sắp xếp, bảo quản nguyên liệu hóa chất trong kho bằng xe nâng. - Thao tác pha trộn sơn in. - Tác nhân nguồn nhiệt bên ngoài.		
4	Các kho hóa chất A10/1F, J3/2F; A9/3F	- Thùng chứa hóa chất. - Xe nâng đẩy tay.	- Rò rỉ hóa chất do thùng, rách, bể bao bì, thùng chứa.	- Các hóa chất có thể phản ứng với nhau nếu để chung.
5	Kho hóa chất xưởng nội thất, đồ dùng văn phòng	- Hoạt động vận chuyển hóa chất bằng xe nâng, xe đẩy tay. - Thao tác sắp xếp, bảo quản nguyên liệu hóa chất trong kho. - Tác nhân nguồn nhiệt bên ngoài.	- Tràn đổ hóa chất do thao tác vận hành xuất, nhập, sắp xếp - Xe nâng bị hư hỏng. - Sắp xếp quá cao bị đổ vỡ bao gói, thùng chứa. - Văng bắn hóa chất vào người lao động. Gây ăn mòn da, kích ứng da	- Sự cố tràn đổ hóa chất gặp nguồn nhiệt gây cháy. - Trong quá trình bảo quản, hóa chất bay hơi gặp nguồn nhiệt gây cháy. - Tác động trực tiếp đến người lao động, môi trường và thiệt hại tài sản nếu xảy ra sự cố tràn đổ, cháy nổ
6	Khu vực chứa khí nén (phòng công vụ)	- Bình chứa khí. - Xe đẩy vận chuyển. - Tác nhân nguồn nhiệt bên ngoài.	- Va đập bình rơi trong quá trình, sắp xếp bảo quản.	- Sự cố hư van bình chứa, khí rò rỉ gặp nguồn nhiệt bên ngoài

TT	Khu vực	Các hoạt động/Thiết bị có khả năng gây ra sự cố	Dự báo tình huống xảy ra (Kịch bản)	
			Sự cố rò rỉ	Sự cố cháy nổ
7	Khu vực có công đoạn quét keo trên dây chuyền sản xuất giày/bán thành phẩm/phụ kiện giày A1, A2, A3, A6, A7, A8, K1	- Quy trình vận hành xuất nhập, thao tác quét keo. - Tác nhân bên ngoài	- Đổ hóa chất khi nhập vào thùng chứa. - Văng bắn hóa chất vào người lao động. Gây ăn mòn da, kích ứng da. Gây hư hỏng nền xương, thiết bị nếu bị tràn đổ.	Đây là nhóm hóa chất ăn mòn, độc, gây kích ứng, có nguy cơ về cháy nổ khu vực lân cận
8	Các khu vực có công đoạn sơn và quét keo trang trí trên dây chuyền sản xuất giày/ bán thành phẩm/phụ kiện giày A10/1F, J3/2F, A9/3F, K1	- Xe đẩy tay chuyên dụng. - Hệ thống sơn tự động khép kín. - Thùng/can chứa sơn. - Hoạt động vận hành. - Tác nhân nguồn nhiệt bên ngoài.	- Can, thùng hư rò rỉ hoặc bị vỡ làm đổ hóa chất trên khu vực vận chuyển nội bộ. - Người vận hành gây va chạm xe trên đường đi, bể can, thùng chứa.	Cháy nổ do quá trình hơi dung môi tiếp xúc với nguồn nhiệt hoặc ảnh hưởng lan truyền từ sự cố cháy nổ ở khu vực khác
9	Khu vực có công đoạn in lụa trên dây chuyền sản xuất giày/bán thành phẩm/phụ kiện giày A10/2F	- Xe nâng, xe đẩy tay. - In thủ công. - Thùng/can chứa sơn in. - Hoạt động vận hành. - Tác nhân nguồn nhiệt bên ngoài	- Can, thùng hư rò rỉ hoặc bị vỡ làm đổ hóa chất trên khu vực vận chuyển nội bộ. - Thao tác vận hành làm đổ hóa chất.	Cháy nổ do quá trình hơi dung môi tiếp xúc với nguồn nhiệt hoặc ảnh hưởng lan truyền từ sự cố cháy nổ ở khu vực khác
10	Công đoạn dán vải/EVA/ muss CP9 trên dây chuyền sản xuất nội thất gia dụng	- Xe đẩy tay chuyên dụng. - Máy quét keo tự động - Thùng chứa keo. - Hoạt động vận hành. - Tác nhân nguồn nhiệt bên ngoài	* Sự cố rò rỉ: - Thùng hư/vỡ làm rỉ, đổ hóa chất trên tuyến vận chuyển nội bộ - Thao tác vận hành làm đổ keo hóa chất.	Cháy nổ do quá trình hơi dung môi tiếp xúc với nguồn nhiệt hoặc ảnh hưởng lan truyền từ sự cố cháy nổ ở khu vực khác

TT	Khu vực	Các hoạt động/Thiết bị có khả năng gây ra sự cố	Dự báo tình huống xảy ra (Kịch bản)	
			Sự cố rò rỉ	Sự cố cháy nổ
11	Khu XLNT tập trung	- Các hóa chất này được tồn trữ trong bồn nhựa composite. - Quy trình thao tác xuất nhập, vận hành. - Tác nhân bên ngoài	- Đổ hóa chất do hư van, đường ống trong quá trình bơm nhập hóa chất vào bồn. - Rò rỉ, tràn đổ hóa chất do sự cố hư hỏng bồn chứa. - Văng bắn hóa chất vào người lao động. Gây ăn mòn da, kích ứng da.	Đây là nhóm hóa chất ăn mòn, độc, gây kích ứng, ít có nguy cơ về cháy nổ, tuy nhiên cũng có thể gây cháy do sự cố cháy lan từ các khu vực lân cận
12	Khu XLNT cục bộ A10, J3, K2			
13	Khu XLNT cục bộ K2			

❖ Biện pháp, phương án ứng phó sự cố

Đội ứng phó sự cố hóa chất

Công ty đã ban hành Quyết định thành lập Đội ứng phó sự cố hóa chất thành viên gồm trưởng phòng an toàn lao động, đội trưởng đội PCCC, trưởng trạm y tế, tổ trưởng các phân xưởng sản xuất, các nhân viên trực tiếp có liên quan đến hóa chất, có nhiệm vụ:

- + Tích cực phòng ngừa, chủ động xây dựng biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố.
- + Phối hợp và huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả chuẩn bị và ứng phó khi xảy ra sự cố.
- + Chủ động giám sát, ngăn ngừa sự cố, đảm bảo an toàn và phòng chống cháy nổ trong ứng phó

Đội Phòng cháy chữa cháy (PCCC)

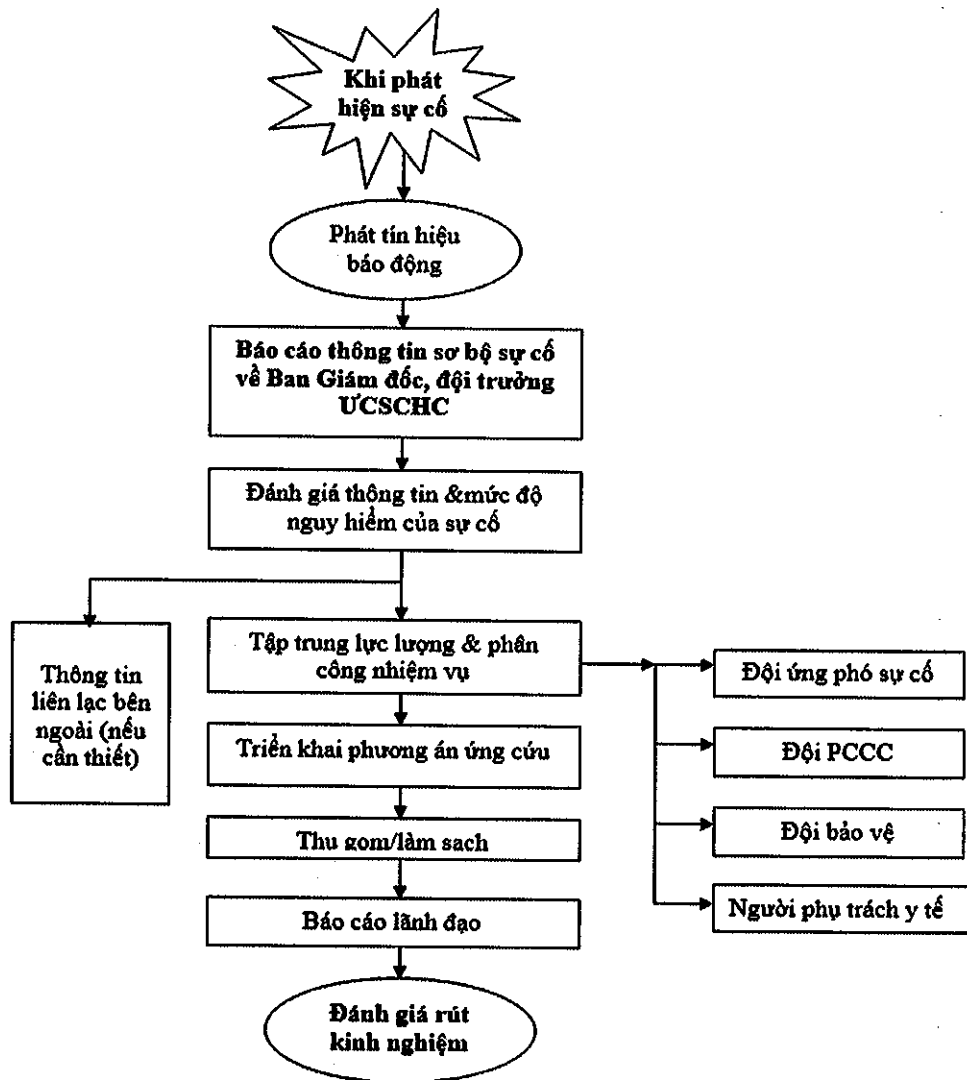
Công ty thành lập đội PCCC gồm các thành viên phụ trách tại các phân xưởng, khu vực văn phòng của Công ty, tài xế. Đội phòng cháy và chữa cháy có nhiệm vụ:

- + Tham mưu ban giám đốc đề xuất ban hành các nội quy, quy định an toàn PCCC trong công ty.
- + Kiểm tra, giám sát các trang thiết bị, hệ thống PCCC được trang bị tại cơ sở.
- + Tham gia công tác tự kiểm tra, công tác an toàn PCCC tại cơ sở; tuyên truyền, nhắc nhở cán bộ, nhân viên thực hiện nghiêm túc các nội quy, quy định về an toàn PCCC.
- + Khắc phục, ngăn ngừa các rủi ro có thể xảy ra nguy cơ cháy, nổ; tham gia chữa cháy và cứu nạn cứu hộ khi có cháy, nổ xảy ra và khi có cơ quan cấp trên yêu cầu.

- + Định kỳ hàng năm tổ chức tập huấn nghiệp vụ PCCC và thực tập phương án chữa cháy theo kế hoạch của Ban Giám đốc để nâng cao kiến thức, kỹ năng PCCC

Bộ phận Y tế

Công ty được Giám đốc Sở Y tế tỉnh Đồng Nai phê duyệt Quyết định số 286/QĐ.SYT ngày 20/07/2005 về việc thành lập bộ phận Y tế đóng tại ấp Tân Đạt, Xã đồi 61, KCN Bàu Xéo, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai để sơ cứu ban đầu khi có sự cố xảy ra.



Hình: Sơ đồ ứng phó sự cố hóa chất

3.6 Công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố từ khu vực bồn chứa dầu máy phát điện

Sự cố rò rỉ dầu sẽ dẫn đến nguy cơ cháy nổ, làm thiệt hại tài sản và tính mạng của nhân viên Công ty; do vậy, việc trang bị 29 máy phát điện để đảm bảo duy trì và ổn định cho hoạt động sản xuất của Công ty khi bị cắt điện lưới (do bảo trì mạng lưới điện, thời tiết,...) thì công tác an toàn cho việc lưu chứa dầu cũng được Công ty chú trọng.

Bồn chứa dầu cấp cho hoạt động của các máy phát điện được bố trí riêng biệt tại 06 khu vực: khu A43 có diện tích 134,68m², A43a có diện tích 134,68m², khu J12 có diện tích 72m² và khu K15 có diện tích 98m²

Quy cách bồn chứa dầu như sau:

- + Loại bồn: bồn trụ nằm ngang bằng sắt
- + Kích thước bồn chứa dầu
- + Vật liệu chứa: Dầu DO, hàm lượng 0,05%S

Khu vực	Diện tích (m ²)	Trạm	Kích thước bồn	Dung tích (m ³)	Số lượng
Khu A43	134,68	A	φ2100*L6000 mm	20	1
Khu A43a	134,68	B	φ2100*L6000 mm	20	1
Khu CS10	200	C	φ2320*L3570 mm	15	1
Khu J12	72	D	φ2400*L4500 mm	20	1
Khu BB24	84	E	φ2600*L5860 mm	34	1
Khu K15	98	G	φ2650*L6700 mm	35	1

Biện pháp phòng ngừa sự cố

Khu vực lưu chứa các bồn dầu đáp ứng đủ các điều kiện về phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật đảm bảo các yêu cầu theo TCVN5307-2009 - Tiêu chuẩn Quốc gia về Kho dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ- Tiêu chuẩn thiết kế.

Các bồn chứa dầu được kiểm tra định kỳ

Trên các bồn chứa dầu có gắn đầy đủ thông tin và biển cảnh báo nguy hiểm theo quy định về lưu chứa hóa chất. Mỗi bồn chứa đều có nhãn hóa chất, biểu tượng cảnh báo nguy hiểm. Nhãn phải đủ lớn để mọi người dễ nhận biết.

Xung quanh bồn dầu có xây đê bao bằng bê tông với chiều cao đê > 0,2m và chiều rộng > 0,25m; Đồng thời, đê bao ngăn cháy bên ngoài có chiều cao < 2m so với cốt mặt trong và ngoài đê.

Xe dầu trước khi bơm phải tiếp đất sườn xe, kiểm tra hệ thống van vòi, hệ thống khóa đồng thời phải có khay hứng tất cả những điểm dễ rò rỉ (từ xe, vòi...).

Khu vực đặt bồn chứa phải có bảng cảnh báo “NGUY HIỂM - KHÔNG PHẬN SỰ CẢM VÀO” để ngăn chặn những người không có trách nhiệm vào khu vực này. Chỉ có nhân viên được giao trách nhiệm mới được vào khu vực này.

Dùng trang thiết bị bảo hộ như khẩu trang, găng tay và kính bảo vệ chống hoá chất khi thao tác

Có hệ thống ngăn chặn nhiên liệu chảy tràn ra môi trường xung quanh, và hệ thống này phải có dung tích ít nhất bằng 110% thể tích của bồn chứa lớn nhất.

Khu vực xung quanh bồn chứa phải được trang bị đầy đủ các trang thiết bị chữa cháy phù hợp với từng loại nhiên liệu, và phải có các vật dụng cần thiết dùng để xử lý khi có sự cố rò rỉ (cát, giẻ vụn, máy bơm, thùng rỗng...)

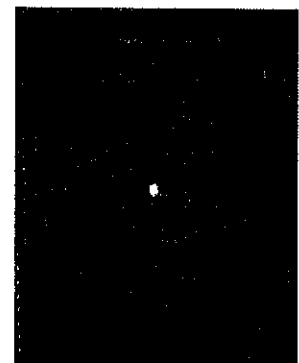
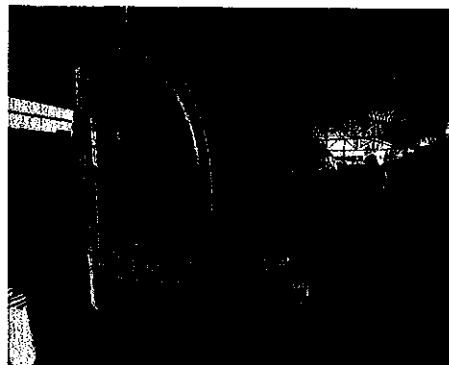
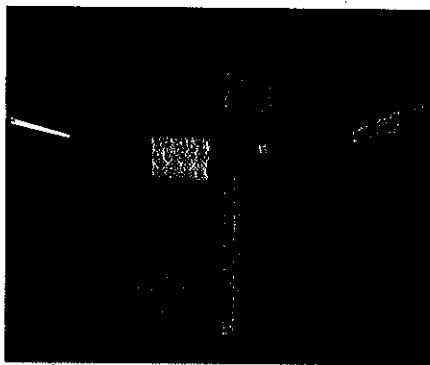
Bồn chứa dầu làm bằng thép, có độ bền chịu được tác động của hóa chất, thời tiết; bên dưới bồn dầu có sàn bê tông cốt thép giúp chống cháy và nền chống thấm

Bồn dầu có bố trí van thở/ lỗ thông áp, lỗ ánh sáng, lỗ đo mức thủ công, lỗ lấy mẫu sản phẩm, cửa vào bể, ống xả nước đáy, ống đỡ thiết bị đo mức và ống đo mức

Bồn dầu dạng bể trụ nằm ngang với dung tích chứa 20m³ (đáp ứng quy định < 2500m³), được đặt trên các bệ đỡ bằng bê tông cốt thép, chống cháy, chống phát sinh lửa; nền kho có độ dốc thoát nước đến rãnh thoát nước trong kho và hệ thống thoát nước thải nhiễm dầu của kho;

Nước thải nhiễm dầu của kho (nếu có) sẽ được thu gom xử lý, đáp ứng các tiêu chuẩn hiện hành về nước thải; các chất thải rắn nhiễm dầu (giẻ lau, bùn cặn thải nhiễm dầu,... nếu có) sẽ được thu gom và chuyển giao xử lý như chất thải nguy hại

Kho được thiết kế thông thoáng, bên trong có trang bị sẵn lăng tạo bọt và ống dẫn dung dịch chất tạo bọt để phòng ngừa xảy ra sự cố cháy ở kho dầu và hệ thống tưới mát bồn chứa dầu và trang bị hệ thống báo động khi có cháy



Hình: Bồn chứa DO tại kho dầu

Trường hợp xảy ra sự cố

Bảng: Trường hợp xảy ra sự cố rò rỉ dầu DO

Khu vực xảy ra sự cố	Nguyên nhân	Sự cố có thể xảy ra
Các khu vực bồn dầu DO ngoài trời_A43, A43a, J12, K15.	- Quy trình thao tác xuất nhập, vận hành. - Tác nhân nguồn nhiệt bên ngoài	* Sự cố rò rỉ: - Do hư van, đường ống trong quá trình bơm nhập dầu vào bồn chứa. -Rò rỉ, tràn đổ dầu do sự cố bồn chứa bị hỏng. * Sự cố cháy, nổ Nguy cơ về cháy nổ khi dầu DO rò rỉ tiếp xúc nguồn nhiệt

🔧 Biện pháp ứng phó sự cố rò rỉ dầu

Khi xảy ra sự cố tràn đổ dầu DO, biện pháp xử lý tại kho dầu như sau:

+ Bước 1: Cách ly

Người không liên quan cấm vào khu vực tràn đổ; nếu khu vực tràn đổ rộng trong thời gian ngắn, không xử lý được phải treo bảng cảnh báo xung quanh khu vực tràn đổ, treo dây cảnh báo không để người ngoài vào

+ Bước 2: Sử dụng trang thiết bị Bảo hộ lao động (mang PPE)

Đeo khẩu trang, bao tay cao su, kính bảo hộ, giày bảo hộ

+ Bước 3: sử dụng bộ công cụ thu gom

Dầu DO: cát, giẻ, xiềng

+ Bước 4: thu gom/ làm sạch

Dùng dụng cụ để xúc cát hoặc giẻ đổ lên chỗ dầu DO, phải đảm bảo lượng cát /giẻ có thể xử lý hết lượng dầu DO đổ. Đợi ít nhất từ 5 đến 10 phút cho đến khi dầu DO thấm hết vào trong cát hay giẻ lau

Thu dọn hết cát/ giẻ lau đã thấm dầu DO, phải đảm bảo lượng dầu tràn đổ không chảy vào hệ thống cống rãnh.

+ Bước 5 : chuyển đến khu vực lưu trữ theo quy định

Giẻ lau/cát thu gom vào thùng chứa chất thải nguy hại đã được chỉ định

Chuyển thùng đựng dầu thải đến khu vực lưu chứa chất thải nguy hại của Công ty

+ Bước 6: vệ sinh cá nhân

Dùng xà phòng, nước sạch để rửa tay và tắm rửa (nếu cần)

🔧 Phương án phối hợp các lực lượng ứng phó sự cố

Khi Công ty xảy ra sự cố tại về cháy nổ, về hóa chất, về nước thải, khí thải ,.... công ty sẽ phối hợp với lực lượng bên ngoài để hỗ trợ xử lý nhanh chóng và đạt hiệu quả cao, khắc phục trong thời gian ngắn nhất;

Tại công ty TNHH Pou Sung

Các nhân viên phát hiện sự cố sẽ gọi điện thông báo với bộ phận An toàn-Môi trường-Sức khỏe để được hướng dẫn và triển khai thực hiện ứng phó sự cố

Phòng An toàn Môi trường Sức khỏe: 2513.675.145- 7018

Phối hợp với lực lượng bên ngoài

Nhân viên bộ phận An toàn-Môi trường-Sức khỏe sẽ tùy thuộc vào tình hình sự cố xảy ra liên hệ với các đơn vị bên ngoài có liên quan để được hướng dẫn và hỗ trợ ứng phó, xử lý và khắc phục sự cố

TT	Đơn vị hỗ trợ	Số điện thoại liên hệ
1	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Trảng Bom	0251.3866.859
2	UBND huyện Trảng Bom	0251.3866.259
3	Phòng Cảnh sát PCCC Trảng Bom	0251.3922.925
4	Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Đồng Nai	0251.3822.933
5	Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai	0251.3823.317
6	Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Đồng Nai	0251.3899.909
7	Công ty Cổ phần Thống Nhất	0251.3924.690
8	Ban Quản lý các KCN Đồng Nai	0251.3892.378
9	Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Đồng Nai	0251.8608.011

Biện pháp an toàn lao động

Xây dựng chi tiết các bảng nội quy về an toàn lao động cho từng khâu và từng công đoạn sản xuất;

Tóm tắt quy trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường niêm yết tại các khu vực vận hành các công trình xử lý chất thải

Thường xuyên huấn luyện, thao dợt cho nhân viên vận hành về công tác ứng phó sự cố (môi trường, hóa chất, cháy nổ,....)

Trang bị đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động cho công nhân như khẩu trang, bao tay, mắt kiếng đặc biệt là trang phục chống nhiệt tại khu vực lò đúc

Trang bị các trang thiết bị và dụng cụ y tế và thuốc men cần thiết để kịp thời ứng cứu sơ bộ trước khi chuyển nạn nhân đến bệnh viện;

Lên kế hoạch ứng cứu sự cố trong đó xác định những vị trí có khả năng xảy ra sự cố, bố trí nhân sự và trang thiết bị thông tin để đảm bảo thông tin khi xảy ra sự cố;

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức các buổi huấn luyện về thao tác ứng cứu khẩn cấp, thực hành cấp cứu y tế, sử dụng thành thạo các phương tiện thông tin, địa chỉ liên lạc khi có sự cố;

Người lao động (kể cả học nghề) trước khi vào làm việc phải được khám sức khỏe; chủ dự án phải căn cứ vào sức khỏe của người lao động để bố trí việc làm và nghề nghiệp cho phù hợp với sức khỏe của người lao động;

Có kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho công nhân viên ít nhất 1 lần/năm, việc khám sức khỏe được các đơn vị chuyên môn thực hiện và tuân thủ theo quy định của Bộ Y tế về việc hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người lao động trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

🔧 Yêu cầu chung về người vận hành máy móc, thiết bị sản xuất

Đủ sức khỏe, được huấn luyện về quy trình sản xuất, hiểu rõ đặc tính của các nguyên liệu, hóa chất đang sử dụng cho sản xuất

Đọc kỹ và vận hành thiết bị theo đúng quy trình vận hành của nhà chế tạo quy định

Trên mỗi thiết bị có gắn sơ đồ và quy trình hướng dẫn vận hành

Tuân thủ nguyên tắc an toàn lao động và phòng chống cháy nổ trong công việc

Trang bị và sử dụng đầy đủ bảo hộ lao động khi làm việc

🔧 Kế hoạch quản lý môi trường trong thời gian tiếp theo

Kiểm tra và giám sát thường xuyên chất lượng nước thải và khí thải của các hệ thống xử lý nước thải, khí thải tại Công ty

Thực hiện quan trắc theo định kỳ, lập báo cáo Công tác bảo vệ môi trường hàng năm và nộp cho Sở TNMT Đồng Nai và Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định

Đảm bảo điều kiện vi khí hậu đạt yêu cầu trong các xưởng sản xuất nhằm đảm bảo sức khỏe công nhân

🔧 Công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

Công ty hiện có 03 kho chứa hóa chất tại Khu A, B, C và 01 kho keo tại khu K, được xây dựng trên tổng diện tích là 2084m² gồm kho A11a (450m²), kho BK12 (680m²), kho CP2a (54m²) và kho keo K20 (900m²)

Quy mô: 1 tầng ; chiều cao 6,4m ÷ 7,85m; cốt nền +0,1m÷0,3m so với cốt đường nội bộ. Kết cấu móng, đà kiềng, cột, mái: BTCT; tường xây gạch;

Kho hóa chất là nơi tập trung tất cả hóa chất nhà máy để làm nguyên vật liệu sản xuất nên nguy cơ xảy ra các sự cố như tràn đổ, cháy nổ, rò rỉ hóa chất là rất lớn. Chính vì vậy, Công ty đã sử dụng rất nhiều biện pháp để phòng ngừa tất cả các sự cố hóa chất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

Hóa chất sau khi mua về được phân loại và lưu trữ riêng biệt từng khu trong kho hóa chất nhằm mục đích tránh để xảy ra các phản ứng hóa học gây ra sự cố cháy nổ

Nhà kho thiết kế chịu được lửa, không phản ứng hóa học và không thấm chất lỏng. Sàn nhà có thiết kế rãnh chứa hóa chất rò rỉ hoặc tràn đổ với chiều sâu 0,2m, chiều ngang 0,2m và bề mặt sàn không gồ ghề để dọn sạch.

Các kho hóa chất đều được giữ khô ráo, được lắp đặt 2 hệ thống thông gió đảm bảo nhiệt độ trong kho luôn ổn định, các hơi khí độc phát sinh cũng được giảm thiểu.

Xung quanh khu vực kho hóa chất đều có trang bị bình chữa cháy, nhằm đảm bảo ngăn chặn kịp thời các sự cố cháy nổ .

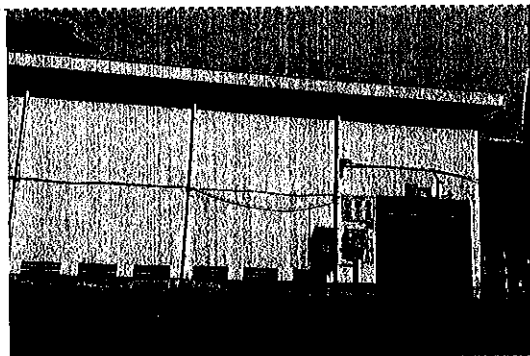
Các quy định trong kho hóa chất và trong quá trình vận chuyển, lưu trữ, san chiết, sử dụng cũng được quy định rõ ràng:

Các hóa chất lưu trữ đều có ký hiệu cảnh báo rõ ràng và có MSDS đầy đủ dán tại khu vực lưu trữ. Trong trường hợp xảy ra sự cố liên quan đến hóa chất, các thông tin về loại hóa chất đó có thể lấy được dễ dàng.

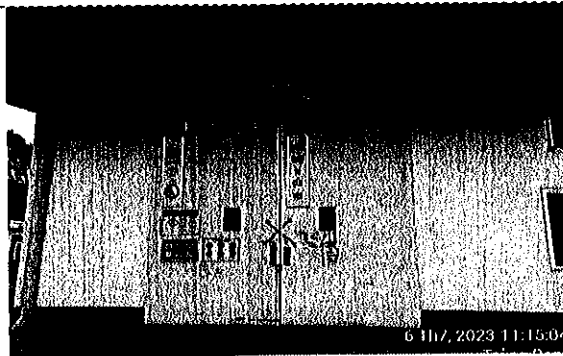
Không sắp xếp gần nhau những hóa chất có khả năng phản ứng tạo ra các hóa chất nguy hiểm. Bất cứ sự sắp xếp nào trong nhà kho cũng phải cẩn thận, tránh việc quá tải trên các giá hoặc nén quá chặt các thùng chứa.

Các hóa chất còn thừa sau mỗi ngày sử dụng sẽ được bao bọc cẩn thận và lưu chứa trong kho và có ghi chú, gắn nhãn phân biệt với hóa chất chưa sử dụng

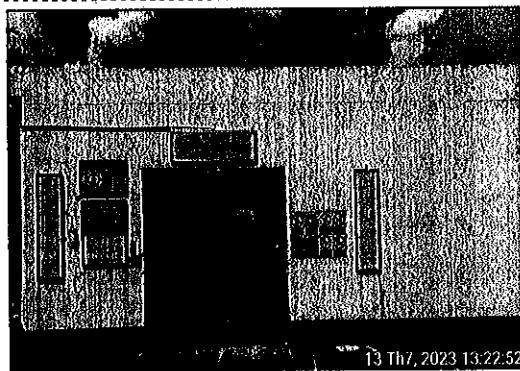
Đối với các hóa chất sử dụng cho XLNT, công ty bố trí khu vực lưu chứa riêng, tại khu E, nhà kho có diện tích 147m²



Kho hóa chất A11a



Kho hóa chất BK12

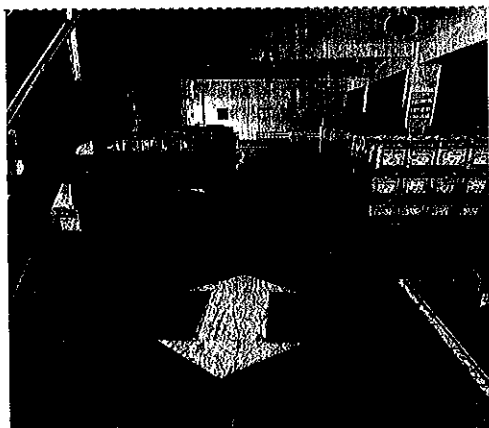


Kho hóa chất Khu CP2a

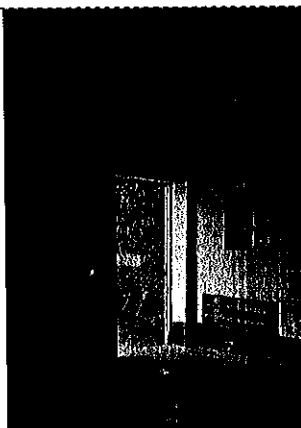


Kho keo K20

Hình: Các kho hóa chất và kho keo của Công ty

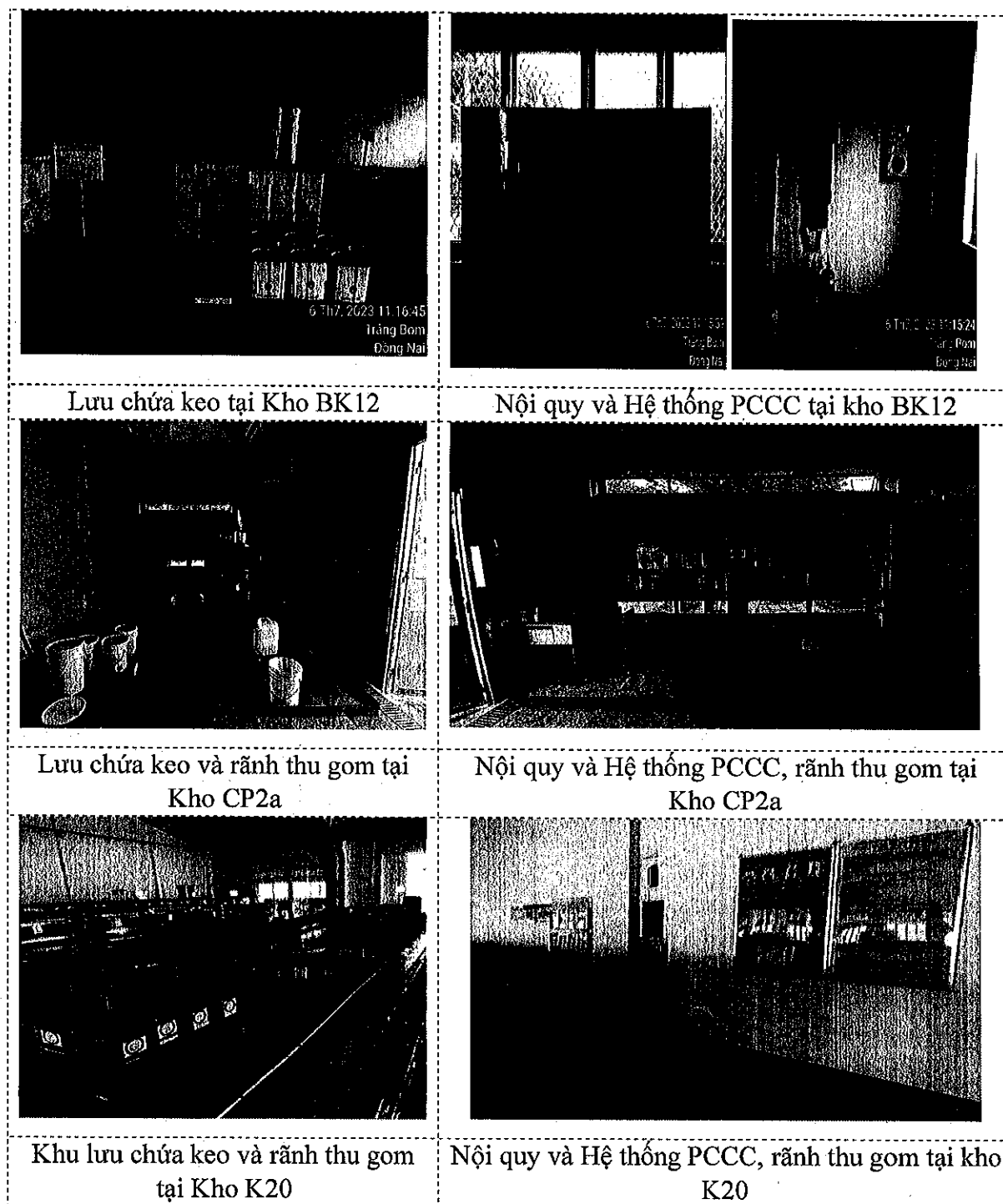


Lưu chứa keo, sơn và rãnh thu gom
tại Kho A11a



Nội quy và Hệ thống PCCC, khu rửa tay chân, tại
kho A11a





Hình: Bố trí bên trong kho hóa chất tại Khu A, J, K

4. Bảng nhân lực ứng phó sự cố môi trường

4.1 Tổ chức điều hành

✎ Ban điều hành

- + Chỉ huy hiện trường.

+ Phụ trách trạm XLNT tập trung

+ Phụ Trách môi trường của các đơn vị thuê nhà xưởng

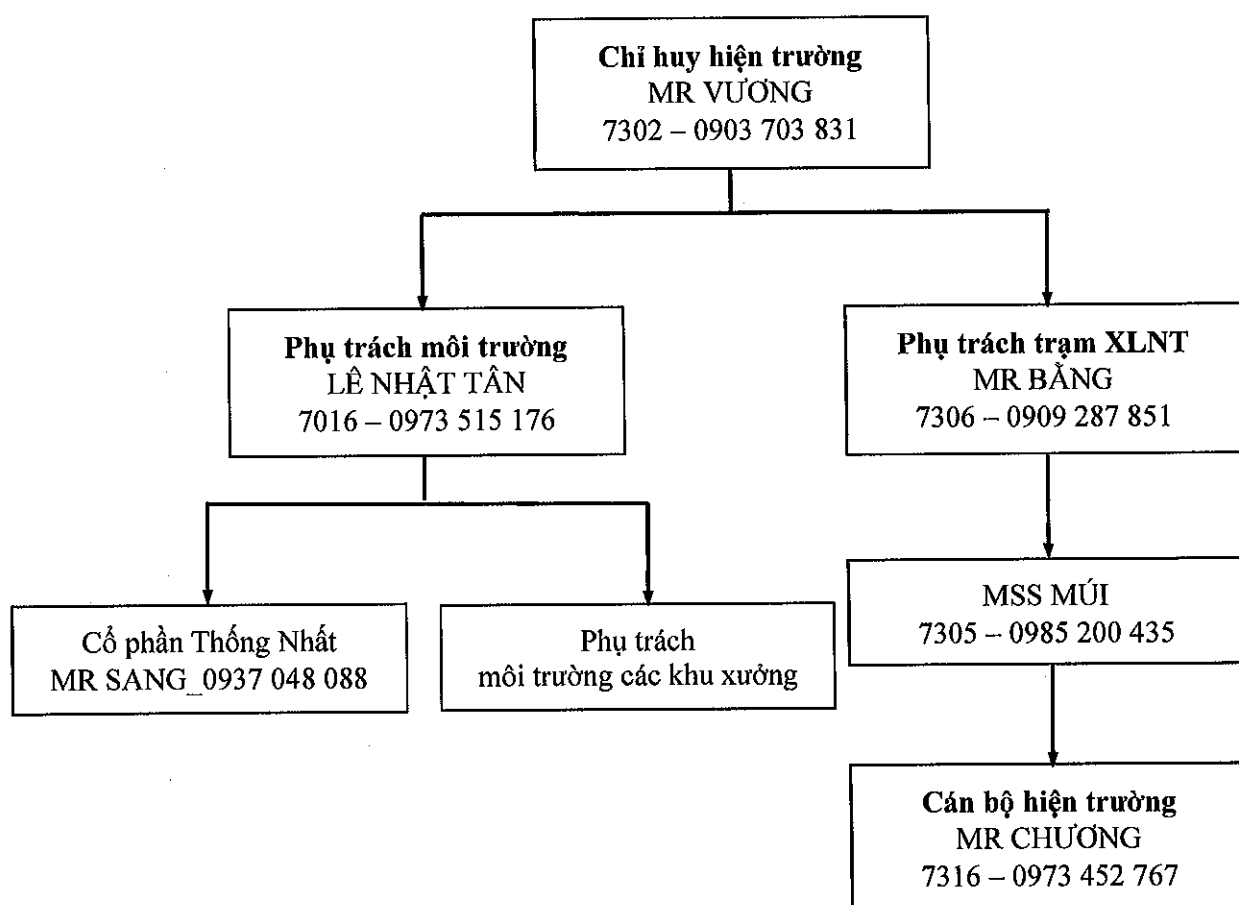
✚ **Trách nhiệm của Ban điều hành**

+ Trực tiếp chỉ huy, huy động, điều động các lực lượng tại chỗ tham gia ứng phó sự cố môi trường.

+ Liên hệ cán bộ phụ trách môi trường của các dự án để phối hợp cùng thực hiện

+ Liên lạc, yêu cầu hỗ trợ các lực lượng ứng phó bên ngoài.

+ Báo cáo Ban giám đốc.



Sơ đồ: Ban điều hành sự cố

Bảng: Danh mục điện thoại liên hệ với các khu xưởng

TT	Mục đích sử dụng	Điện thoại
1	Khu A	2057 – 2058
2	Xưởng CP1 – CP10	3501

TT	Mục đích sử dụng	Điện thoại
3	Công ty TNHH Dah Sheng Việt Nam	5500
4	Công ty TNHH Starite International Việt Nam	3180
6	Công ty TNHH Pou Phong Việt Nam	6916

4.2 Hệ thống trực tiếp cứu hộ, xử lý sự cố môi trường

🔧 Đội ứng phó sự cố môi trường tại Trạm XLNT tập trung

- + Cán bộ hiện trường
- + Nhân viên vận hành và bảo dưỡng hệ thống XLNT
- + Nhân viên lấy mẫu và kiểm nghiệm

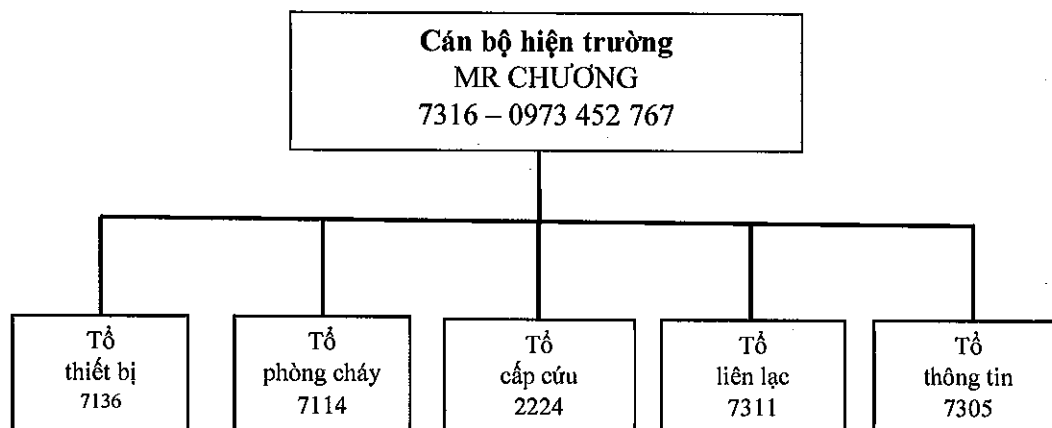
🔧 Trách nhiệm của đội ứng phó sự cố

Trực tiếp tham gia ứng phó sự cố môi trường nếu có sự cố xảy ra tại Trạm XLNT.

Thực hiện nhiệm vụ khắc phục ứng phó khi xảy ra sự cố.

Xây dựng kế hoạch, kiểm tra giám sát và trực tiếp kiểm tra, giám sát định kỳ các thiết bị, khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố môi trường; các thiết bị, hệ thống phòng ngừa và phục vụ cho công tác ứng phó sự cố môi trường.

Đề xuất các biện pháp giảm thiểu nguy cơ xảy ra sự cố môi trường nếu phát hiện các thiết bị, khu vực có liên quan đến khu vực, thiết bị bị hư hỏng hoặc hoạt động bất thường.



Sơ đồ: Đội ứng phó sự cố môi trường

Sơ đồ tổ chức ứng phó thể hiện tổng quát hướng điều hành trong nội bộ công ty và sự phối hợp với các lực lượng bên ngoài.

- Người chỉ huy hiện trường: Xác định loại hình và mức độ sự cố xảy ra, chỉ huy công việc ứng cứu tại hiện trường, tập trung tham gia vào việc ứng cứu. Hỗ trợ liên lạc, báo cáo nhanh với Ban giám đốc, đề xuất xin chi viện lực lượng hỗ trợ bên ngoài nếu cần thiết.
- Sau khi hoàn tất việc ứng phó, đội ứng phó sự cố sẽ phối hợp thực hiện việc kiểm soát, kiểm tra toàn bộ lại hệ thống.
- Ban giám đốc, Chỉ huy hiện trường, các đội ứng cứu và những người có liên quan họp và đánh giá hậu quả, nguyên nhân và đề ra những giải pháp phòng ngừa tối ưu trong thời gian tới.

5. Lực lượng nhân sự

Bảng: Nhân sự cho công tác quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải

TT	Chức năng	Tổng số lao động
1	Người chỉ huy	1
2	Nhân viên vận hành, duy tu bảo dưỡng	10
3	Nhân viên kiểm nghiệm	2
4	Nhân viên lấy mẫu	2
5	Nhân viên phụ trách môi trường	1
Tổng		16

Trang thiết bị cần thiết cho công tác ứng phó, khắc phục sự cố

- + Bơm chạy xăng trong trường hợp mất cả hai nguồn điện (điện lưới và máy phát điện) để bơm kèm theo đường ống.
- + Bao tay, khẩu trang và quần áo bảo hộ lao động khi tiếp xúc xử lý sự cố.

Tổ chức tập huấn

- + Cho toàn bộ cán bộ, công nhân viên vận hành hệ thống xử lý nước thải và cán bộ phòng thí nghiệm của công ty.
- + Tần suất: 01 lần/năm.
- + Công tác tập huấn: quy trình vận hành hệ thống, các sự cố giả định như đã nêu trong phần các sự cố vận hành hệ thống xử lý nước thải và biện pháp ứng phó, khắc phục ô nhiễm.

6. Kinh phí về phòng ngừa ô nhiễm

Dự trù cho các kinh phí về phòng ngừa ô nhiễm khoảng 3,2 tỷ đồng. Trong đó gồm:

Kinh phí về duy tu, bảo dưỡng hệ thống xử lý nước thải, khí thải: Tần suất 1 lần/năm, khoảng 200 triệu đồng/năm.

Công tác bảo dưỡng hệ thống thiết bị xử lý nước thải, khí thải, hệ thống đường ống và công trình xây dựng vận hành hệ thống xử lý nước thải, khí thải.

- + Kinh phí dự phòng cho việc sửa chữa hoặc thay các thiết bị máy móc, đường ống : Tần suất khi xảy ra sự cố hỏng hóc, kinh phí khoảng 1 tỉ đồng/năm.
- + Kinh phí cho việc lấy mẫu đánh giá chất lượng nước, khí thải: Tần suất lấy mẫu: 03 tháng/lần, kinh phí khoảng 2 tỉ đồng/năm.

7. Đánh giá của chủ đầu tư dự án, cơ sở về Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

Công ty lập Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường đã cơ bản tuân theo cấu trúc, nội dung theo yêu cầu. Trên đây là nội dung Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường của hệ thống xử lý nước thải tập trung, Công ty TNHH Pou Sung Việt Nam báo cáo cơ quan quản lý địa phương được biết.

Công ty TNHH Pou Sung Việt Nam cam kết:

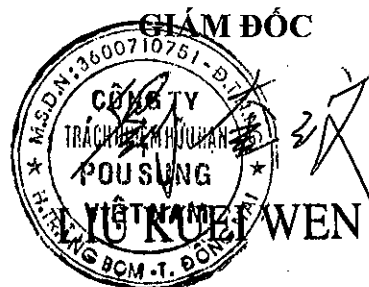
- + Thực hiện các nội dung đã được xây dựng trong Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường;
- + Phối hợp xử lý sự cố môi trường với các doanh nghiệp và các khu lân cận khi có sự cố xảy ra.
- + Chấp hành các quy định về huy động lực lượng ứng phó sự cố tại địa phương và của UBND tỉnh Đồng Nai

Trong quá trình thực hiện bảo vệ môi trường không thể tránh khỏi những thiếu sót. Để nâng cao trách nhiệm và hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ môi trường, Công ty chúng tôi mong cơ quan chức năng tạo điều kiện giúp đỡ, hướng dẫn những thiếu sót và bất cập để kịp thời nâng cao và hoàn thiện hơn trong công tác bảo vệ môi trường.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu ACSD



Đã nhận VB số 01/2021/CV-PSV

ngày 04/11/2021. của Công

ty TNHH Đầu tư và Phát triển

tại UBND xã Phú Mỹ.

✓

Đã nhận VB số 01/2021/CV-PSV
ngày 04/11/2021. của Công
ty TNHH Đầu tư và Phát triển
tại UBND xã Phú Mỹ.